

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2019/HS-ST
Ngày 17/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An

Ông Ngô Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị M Huệ - Thư ký TAND thị xã Từ Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Ông
Đỗ Tá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn M, sinh năm 1982 (tên gọi khác: không); ĐKKHKT: Khu phố, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Thế B (Dương Văn B) – đã mất và bà Nguyễn Thị G sinh năm 1954; Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Bản án số 97/HSST ngày 30/9/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng và phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Sau đó M đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam

tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 13/3/2019, tại phòng trọ của chị Nguyễn Thị P thuộc khu phố Tam Lư, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Từ Sơn phối hợp cùng với Công an phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn bắt quả tang đối tượng Dương Văn M có hành vi bán trái phép chất ma túy cho một nam thanh niên tự khai họ tên Nguyễn Văn Thành. Có mặt lúc Thành mua ma túy còn có anh Nguyễn Văn T. Quá trình kiểm tra Thành, tổ công tác đã phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay phải của Thành 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu hồng (được niêm phong vào trong 01 phong bì thư ký hiệu M1), Thành khai gói nhỏ và 03 viên nén màu hồng trên là ma túy đá và ma túy ngựa nguồn gốc do Thành vừa mua được của M với giá 500.000 đồng. Tiến hành kiểm tra M, tổ công tác đã phát hiện, thu giữ tại túi quần phía sau, bên phải của M đang mặc 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng, số seri FJ 15944042. M khai nguồn gốc tờ tiền có được là do vừa bán ma túy cho Thành, được Thành trả. Ngoài ra, tổ công tác còn phát hiện, thu giữ bên trong chiếc ví da của M gồm: 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng; 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (tất cả được niêm phong vào trong 01 phong bì thư ký hiệu M2). Phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải của M đang mặc 01 hộp nhựa hình chữ nhật bên ngoài có trang trí họa tiết hoa văn (kiểu dáng giống đựng sạc pin dự phòng điện thoại) mở ra bên trong đựng 01 túi ni lon màu xanh chứa 100 (một trăm) viên nén màu hồng (được niêm phong vào trong 01 phong bì thư ký hiệu M3). M khai các chất tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng để trong chiếc ví da và túi quần nêu trên là ma túy đá và ma túy ngựa của M mang theo trên người mục đích cũng để bán cho người khác kiếm lời. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành mời người làm chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan Công an thị xã Từ Sơn giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 314/KLGĐMT-PC09 ngày 13/3/2019 của

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“- Mẫu vật bên trong phong bì thư có ký hiệu M1:

+ Chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,0135 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

+ 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,0767 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

- Mẫu vật bên trong phong bì thư có ký hiệu M2:

+ Chất tinh thể màu trắng (bên trong túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng) có khối lượng 0,0483 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

+ 01 (một) viên nén màu hồng (bên trong túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng) có khối lượng 0,0572 gam là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 2,2184 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

- Mẫu vật bên trong phong bì thư có ký hiệu M3:

+100 (một trăm) viên nén màu hồng có khối lượng: 5,1191 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.”

Tổng khối lượng chất ma túy trong 03 mẫu gửi giám định là 7,5332 gam chất Methamphetamine.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 31/05/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn để xét xử bị cáo Dương Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do bản thân M không có công việc ổn định và hám lợi nên khoảng 8 giờ ngày 13/3/2019, M đi bộ một mình từ nhà ra khu vực cầu Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh mục đích để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Đến nơi, tại đây sau đó M gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu hồng; 02 túi nilon, gồm 01 túi màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng cùng 01 viên nén màu hồng và 01 túi màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 hộp nhựa hình chữ nhật bên ngoài có trang trí họa

tiết hoa văn, bên trong đựng 01 túi ni lon màu xanh chứa 100 (một trăm) viên nén màu hồng hết tổng số tiền là 5.000.000 đồng. Sau đó, M cất toàn bộ số ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước và phía sau bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, M mang theo số ma túy mua được đi bộ đến phòng trọ của một người bạn mới quen biết ngoài xã hội tên là P ở khu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh để chơi. Đến nơi thì M thấy P không có mặt ở trong phòng mà chỉ thấy có 02 nam thanh niên không quen biết đang ngồi chơi. Tại đây, có 01 nam thanh niên, sau này biết tên là Nguyễn Văn T. Gặp M, T đặt vấn đề hỏi M: “Có hàng không để cho em ba ngô, hai nước” (ý T hỏi M là có ma túy không bán cho T 300.000 đồng tiền ma túy ngựa và 200.000 đồng tiền ma túy đá), đồng thời T liền lấy từ trong người ra 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng mang theo cầm đưa cho M. M hiểu ý liền cầm tờ tiền cất vào trong chiếc ví da rồi lấy túi quần ra 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu hồng đưa cho Thành cầm vào trong lòng bàn tay phải thì đúng lúc có lực lượng Công an đi làm nhiệm vụ có mặt phát hiện nghi vấn liền kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 31/05/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn M từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/3/2019. Phạt bị cáo từ 5.000.000 đến 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, 01 ví da màu đen, 01 hộp nhựa hình chữ nhật bên ngoài có trang trí họa tiết hoa văn. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng

xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Sau khi Dương Văn M mua được tổng khối lượng 7,5332 gam ma túy chất Methamphetamine của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh với số tiền 5.000.000 đồng vào khoảng 8 giờ ngày 13/3/2019. Đến khoảng 16 giờ 45 cùng ngày, M mang toàn bộ số ma túy mua được theo người đi đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị Pg ở khu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó bán 01 gói nhỏ ma túy bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,0902 gam chất Methamphetamine cho một đối tượng nam thanh niên khai tên là Nguyễn Văn T với giá 500.000 đồng, mục đích để kiếm lời thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Số còn lại gồm tổng khối lượng 7,443 gam chất ma túy Methamphetamine. Khi M bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ, mục đích của M cũng để bán cho người khác kiếm lời. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong xã hội, gây tác hại cho sức khỏe người sử dụng, làm suy thoái giống nòi, tha hóa phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng và phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại Bản án số

97/HSST ngày 30/9/2008 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, do hám lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định, 01 ví da màu đen không còn giá trị sử dụng, 01 hộp nhựa hình chữ nhật bên ngoài có trang trí họa tiết hoa văn. Số tiền 500.000đ là tiền bán ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án còn có người đàn ông đã bán ma túy cho M tại khu vực cầu Đồng Xép, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra, M khai không biết tên người này ở đâu, tên gì nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác M, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Văn T là người có mặt tại nơi lúc Thành mua ma túy của anh M. Quá trình điều tra anh T khai mới quen biết Thành ngoài xã hội. Chiều ngày 13/3/2019, Thành và anh T rủ nhau đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị P để chơi. Khi lực lượng Công an bắt quả tang, anh T mới biết việc M và Thành có hành vi mua bán ma túy với nhau. Đến nay anh T không biết tên, tuổi thực sự của người thanh niên khai tên Thành là ai, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị P là người đã để Thành và anh T vào phòng trọ chơi sau đó Thành có hành vi mua ma túy tại phòng trọ của chị P. Quá trình điều tra xác định: Ngày 12/3/2019 chị P mới đến thuê phòng trọ của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 ở khu phố T, phường Đ, thị xã T. Đến sáng ngày 13/3/2019, khi Thành có hành vi mua bán ma túy tại phòng trọ của chị P, lúc này chị đã về quê không có mặt ở phòng và sau đó không thấy chị quay lại. Làm việc với Cơ quan điều tra, bà Tỵ và anh T cho biết do chị P mới đến thuê trọ, bản thân anh T mới quen biết chị P ngoài xã hội nên bà và anh không biết danh tính cụ thể của chị P ở đâu nên Cơ

quan điều tra không đề cập làm rõ và xử lý đối với chị P là phù hợp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. các Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn M phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Dương Văn M 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/3/2019. Phạt bị cáo 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, 01 ví da màu đen và 01 hộp nhựa hình chữ nhật bên ngoài có trang trí họa tiết hoa văn

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 500.000đ.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Trường